TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-DS	*Phú Thọ, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2025/TLST - DS ngày 27 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Y, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: Số 128, đường Vũ Hữu Lợi, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình (phường Cửa Nam, TP Nam Định, tỉnh Nam Định cũ)

Bị đơn: Ông Bùi Văn X, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Xóm Đồng Nhất, xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ (xã Dũng Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cũ).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1959;

Nơi cư trú: thôn Thượng, phường Vị Khê, tỉnh Ninh Bình (xã Nam Điền, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định cũ).

- Chị Lê Thanh T, sinh năm 1989; cháu Đỗ Duy Tuấn Kh, sinh năm 2018;

Nơi cư trú: TDP 25, phường Vị Khê, tỉnh Ninh Bình (xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định cũ).

- Anh Bùi Quốc Đ, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Xóm Khanh, xã Đại Đồng, tỉnh Phú Thọ (xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình cũ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn X có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tính mạng của anh Đỗ Thanh M cho bà Võ Thị Y tổng số tiền 50.000.000Đ *(Năm mươi triệu đồng).* Ông X đã bồi thường cho bà Y số tiền 30.000.000Đ *(Ba mươi triệu đồng)*, nay phải tiếp tục bồi thường 20.000.000Đ *(Hai mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án chậm thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí:

- Bà Võ Thị Y được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Bùi Văn X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh